TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 94/2017/HSST.
Ngày: 26/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Minh Chính.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Dương Quang Khai** – Nghề nghiệp: Hưu trí.

2. Ông **Võ Mừng** – Nghề nghiệp: Công chức.

***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Ông **Võ Chí Công –** Cán bộ Toà án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông **Nguyễn Trọng Hải** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường P, thị xã L xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 107/2017/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2017/HSST-QĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

HỒ NHẬT B (Tên gọi khác: S), sinh năm 1994 tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 6/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hồ H, sinh năm 1963 và bà: Ngô Thị L, sinh năm 1964;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 20/8/2015, Hồ Nhật B bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 30 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 53/2015/HSST, đến ngày 18/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 119/GCN;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 01/10/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã L. (Có mặt)

*** *Người bị hại***: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957. (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 8, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 01/10/2017, Hồ Nhật B gặp một người bạn tên T (theo B khai thì T tên đầy đủ là Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, có hộ khẩu thường trú tại thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận) tại chợ P, T rủ B đi trộm cắp tài sản thì B đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số xe) đi lòng vòng trên địa bàn thị xã L tìm xe mô tô trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi vào đường Đinh Bộ Lĩnh thì B và T phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B6 – 241.xx hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc của ông Nguyễn Văn H đang dựng trước nhà thuộc khu phố 8, phường P, thị xã L, không có người trông coi. Lúc này, B ở ngoài cảnh giới còn T đi vào dùng đoản mang theo sẵn phá khóa điện rồi dắt xe mô tô ra, do xe mô tô không khởi động được nên T nói B ngồi lên xe mô tô mới trộm được để T điều khiển xe mô tô của T đẩy xe mô tô cùng B lên nghĩa địa T để nối dây điện ổ khóa. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi nối dây điện và khởi động được máy xe mô tô, T đưa cho B cây đoản và 01 đoạn sắt dài khoảng 15cm, có đặc điểm 02 đầu có giác nối, 01 đầu uốn cong, trên thanh sắt ghi chữ Rebei 8mm rồi T điều khiển xe của T, B điều khiển xe mô tô mới trộm được đi theo đường Thống Nhất hướng xuống phường P thì phát hiện có Công an nên B tăng ga điều khiển xe bỏ chạy vào đường Nguyễn Công Trứ được khoảng 01km thì bị bắt giữ cùng với tang vật là 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B6 – 241.xx hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc và 01 đoạn sắt dài khoảng 15cm, có đặc điểm 02 đầu có giác nối, 01 đầu uốn cong, trên thanh sắt ghi chữ Rebei 8mm, còn cây đoản thì quá trình bị truy đổi thì B đã làm rơi ở đâu không rõ. Riêng T thì đã điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Theo Kết luận định giá tài sản số 86/KL-ĐGTS ngày 03/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã La Gi kết luận: 01 xe mô tô, biển số: 86B6 – 241.xx, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE, màu sơn: xanh đen bạc, số máy: HC12E7155670, số khung: 1259FY156198, không có kính chiếu hậu, trầy xước, xe mua năm 2016, xe đã qua sử dụng (có tang vật), giá trị định giá là 10.450.000 đồng (mười triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Về vật chứng vụ án: - Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã La Gi trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn H theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 15/10/2017.

- Đối với 01 đoạn sắt dài khoảng 15cm, có đặc điểm 02 đầu có giác nối, 01 đầu uốn cong, trên thanh sắt ghi chữ Rebei 8mm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã La Gi chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi quản lý theo biên bản lập ngày 20/11/2017.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân của bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 104/QĐ-VKS ngày 21/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Hồ Nhật B, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Nhật B, phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Phạt bị cáo Hồ Nhật B, mức án từ: 12 đến 18 tháng.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn sắt dài khoảng 15cm, có đặc điểm 02 đầu có giác nối, 01 đầu uốn cong, trên thanh sắt ghi chữ Rebei 8mm.

- **Ý kiến của bị cáo Hồ Nhật B**: Thừa nhận hành vi giống như nội dung cáo trạng, đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

- **Ý kiến của người bị hại Nguyễn Văn H**: Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận; Về hình phạt đối với bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật; Về bồi thường dân sự thì không có yêu cầu.

*** Bị cáo Hồ Nhật B nói lời sau cùng**: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai của bị cáo B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 01/10/2017, tại nhà ông Nguyễn Văn H thuộc khu phố 8, phường P, thị xã L, lợi dụng lúc không ai để ý, bị cáo B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 86B6 – 241.xx của ông H đang dựng trước sân. Giá trị của chiếc xe mô tô được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã La Gi xác định là 10.450.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 thì "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm",* như vậy, việc bị cáo B có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô có giá trị là 10.450.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Hồ Nhật B về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Hồ Nhật B đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, như vậy hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo B có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo B thuộc trường hợp "Tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt

tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét sử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Là 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 86B6 – 241.xx Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã La Gi trả lại cho ông Nguyễn Văn H theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 15/10/2017, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 đoạn sắt dài khoảng 15cm, có đặc điểm 02 đầu có giác nối, 01 đầu uốn cong, trên thanh sắt ghi chữ Rebei 8mm, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về dân sự: Người bị hại Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo Hồ Nhật B bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người thanh niên theo bị cáo B khai tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, có hộ khẩu thường trú tại thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận cùng với bị cáo trộm cắp tài sản ngày 01/10/2017. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh tại công an thị trấn P thể hiện không có đối tượng có tên và địa chỉ nêu trên nên cơ quan điều tra không thể triệu tập làm việc được, cơ quan điều tra sẽ xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau, vì vậy Cơ quan điều tra chưa khởi tố là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Hồ Nhật B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Nhật B (S) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

***Áp dụng**: Khoản 1 Điều 138; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

***Xử phạt**: Bị cáo Hồ Nhật B **18** tháng tù (bằng chữ: Mười tám tháng), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (01/10/2017).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn sắt dài khoảng 15cm, có đặc điểm 02 đầu có giác nối, 01 đầu uốn cong, trên thanh sắt ghi chữ Rebei 8mm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi với Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi).

Về án phí: Áp dụng: Điều 98 và Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Nhật B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/12/2017).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

LÊ MINH CHÍNH

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. La Gi;
- Chi cục THADS tx. La Gi;
- Công an tx. La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.